

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V Đ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2023/HS-ST
Ngày 19/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V Đ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đoàn Hồng Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Văn Bé và bà Hoàng Thị Minh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: bà Vũ Thị Thu Hoàng - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện V Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V Đ, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Trương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 7 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện V Đ, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXS-HS ngày 04 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh ngày 20/11/1992, tại huyện V Đ, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn Đ H, xã Đ X, huyện V Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc H và bà Nguyễn Thị D; vợ, con: chưa có; tiền án: ngày 20/5/2021, bị Tòa án nhân dân huyện V Đ, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong bản án ngày 19/6/2022; tiền sự: ngày 10/02/2021 bị Công an huyện V Đ, tỉnh Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, mức tiền phạt 1.500.000 đồng; nhân thân: ngày 30/6/2011, bị Tòa án nhân dân huyện V Đ, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong bản án ngày 14/3/2017; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 11/4/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: ông Nguyễn Ngọc M; sinh năm 1974; nơi cư trú: thôn Nh L, xã Nh Q, huyện Ph C, tỉnh Hưng Yên; vắng mặt.

Những người làm chứng: ông Nguyễn Ngọc T, ông Nguyễn Tiến L, anh Nguyễn Công H, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 11/4/2023, H đi bộ từ nhà,

mang theo 01 chiếc kìm cắt bằng kim loại đến ngôi nhà đang xây dựng của anh Nguyễn Ngọc M ở khu đô thị Ph Đ, thôn Đ Th, xã Đ X, huyện V Đ, tỉnh Quảng Ninh. H đi lên tầng 2, vào một phòng ở phía cuối của dãy bên phải cầu thang, thấy có 04 bảng điện gắn trên tường và có các đầu dây điện màu đỏ, đen để đầu nối hoàn thiện. H dùng tay rút hết các dây điện từ trong tường ra và cuộn tròn lại. Trong lúc H đang cuộn dây điện thì bị anh Nguyễn Ngọc T và một số người là nhân viên bảo vệ của Công ty Ph Đ phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng bị thu giữ: dây điện có vỏ bọc bằng nhựa màu đỏ, đen, lõi đồng nhãn hiệu đều ghi “Cadi sun”, gồm 03 đoạn loại 1c x4, tổng chiều dài 22,15m; 06 đoạn loại 1c x 2,5, tổng chiều dài 25,6m; 08 đoạn loại 1c x 1,5, tổng chiều dài 63,85m và 01 chiếc kìm cắt bằng kim loại dài 16cm, lưỡi dài 3,5cm, cán bằng kim loại bọc nhựa cao su màu cam-đen, dài 12,5cm.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 08/KL-HĐĐGTS ngày 11/4/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên trong Tổ tụng hình sự huyện V Đ, kết luận: 03 đoạn loại 1c x4, tổng chiều dài 22,15m, trị giá 265.800 đồng; 06 đoạn loại 1c x 2,5, tổng chiều dài 25,6m, trị giá 204.800 đồng; 08 đoạn loại 1c x 1,5, tổng chiều dài 63,85m, trị giá 351.175 đồng. Tổng giá trị tài sản là 821.775 đồng (*Tám trăm hai mươi một nghìn bảy trăm bảy mươi lăm đồng*).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn H khai: do nghiện ma túy và để có tiền mua ma túy sử dụng bị cáo đã đi trộm cắp tài sản. Trước ngày 11/4/2023 khoảng 5 ngày, bị cáo có đi qua khu đô thị Ph Đ thuộc thôn Đ Th, xã Đ X, huyện V Đ, bị cáo thấy ở đây có một nhà đang xây dựng không có cửa, trong nhà có một số dây điện đã được lắp đặt. Sáng ngày 11/4/2023, khoảng hơn 07 giờ, bị cáo cầm theo một chiếc kìm cắt bằng kim loại, đi đến khu đô thị Ph Đ. Bị cáo đi vào một ngôi nhà đang xây dựng không có người trông coi và đi thẳng lên tầng 2 đến một phòng phía sau ngôi nhà. Tại phòng này bị cáo đã dùng tay rút hết số dây điện đã được lắp đặt ra ngoài để xuống nền nhà. Trong lúc đang cuộn số dây điện đó lại để đem đi bán, thì bị phát hiện và bị bắt giữ.

Người bị hại ông Nguyễn Ngọc M trình bày tại cơ quan điều tra như sau: sáng ngày 11/4/2023, khoảng 07 giờ 40 phút, tôi nhận được điện thoại của chị Th, nói là có người ăn trộm dây điện trên tầng 2 nhà tôi. Khoảng 05 phút sau tôi về đến nhà, thấy lực lượng bảo vệ của công ty Ph Đ bắt được một người nam thanh niên. Sau khi kiểm tra thấy toàn bộ dây điện đã được lắp đặt trong tường nhà của căn phòng trên tầng 2, phía bên phải cầu thang được rút ra khỏi tường. Số dây điện đó gồm nhiều loại trị giá khoảng 800.000 đồng. Tôi đã được nhận lại số dây điện này và không yêu cầu người trộm cắp phải bồi thường vì thiệt hại không đáng kể và đề nghị cơ quan pháp luật xử lý người trộm cắp tài sản theo quy định của pháp luật.

Những người làm chứng Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Tiên L, Nguyễn Công H đều là những người bảo vệ của khu đô thị Ph Đ và có lời khai tương tự thể hiện: Sáng ngày 11/4/2023, trong khi đi kiểm tra quanh khu đô thị Ph Đ thì được một người phụ nữ đi bộ cho biết trong một ngôi nhà đang xây dựng có hiện tượng bị trộm cắp. Các anh T, L, H đi vào ngôi nhà đó và đi lên tầng 2, thấy có một người

thanh niên đang cuộn dây điện, có biểu hiện là người trộm cắp tài sản. Các anh T, L, H đã bắt giữ người thanh niên đó cùng tang vật là dây điện các loại và đưa đến Công an xã Đ X giải quyết.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKSVD ngày 07/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V Đ, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, những người làm chứng tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phạm Văn H là người đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, vào sáng ngày 11/4/2023 đã có hành vi trộm cắp dây điện của gia đình anh Nguyễn Ngọc M trị giá 821.775 đồng, ở khu đô thị Ph Đ thuộc thôn Đ Th, xã Đ X, huyện V Đ như bản cáo trạng đã nêu.

Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn H với mức hình phạt từ 12 đến 15 tháng tù.

Về vật chứng áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kìm cắt bằng kim loại dài 16cm, lưỡi dài 3,5cm, cán bằng kim loại bọc nhựa cao su màu cam-đen dài 12,5cm

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định.

Về bồi thường dân sự: do bị hại không yêu cầu, nên không đề cập giải quyết.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đã phạm tội trộm cắp tài sản của người khác, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là không oan. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm, bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, cũng như không có ý kiến khiếu nại gì về việc định giá tài sản. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng là những người đã phát hiện bắt quả tang bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; Phù hợp với biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang

của Công an xã Đ X, huyện V Đ lập ngày 11/4/2023; phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng của vụ án, kết quả định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phạm Văn H là người đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Ngày 11/4/2023 lợi dụng, công trình nhà ở của gia đình ông Nguyễn Ngọc M đang trong quá trình xây dựng, tại khu đô thị Ph Đ, thuộc thôn Đ Th, xã Đ X, huyện V Đ, không có người trông coi. Bị cáo Phạm Văn H đã có hành vi trộm cắp dây điện (đã được lắp đặt), trị giá 821.775 đồng (*Tám trăm hai mươi một nghìn bảy trăm bảy mươi lăm đồng*) và bị bắt quả tang, khi chưa đưa được số tài sản trộm cắp ra khỏi nhà ông M. Hành vi trên của bị cáo Phạm Văn H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) ...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm; “

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Giá trị tài sản bị cáo trộm cắp giá trị không lớn và chưa chiếm đoạt được do bị phát hiện ngăn chặn kịp thời. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt được qui định tại Điều 15 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phạm Văn H là người có nhân thân xấu, nghiện chất ma túy và bị cơ quan Công an huyện V Đ, tỉnh Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 10/02/2021; nhiều lần phạm tội và đã bị kết án. Bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/6/2022 nay lại tiếp tục phạm tội.

Do vậy cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: bị cáo Phạm Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là người không có nghề nghiệp, sống phụ thuộc vào bố, mẹ, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: số vật chứng thu được trong vụ án gồm:

- 03 đoạn loại 1c x4 tổng chiều dài 22,15m; 06 đoạn loại 1c x 2,5 tổng chiều dài 25,6m; 08 đoạn loại 1c x 1,5 tổng chiều dài 63,85m. Số vật chứng này là tài sản của bị hại, do bị cáo trộm cắp, cơ quan Điều tra đã trả lại cho bị hại là ông Nguyễn Ngọc M. Việc trao trả này là phù hợp pháp luật.

- 01 chiếc kìm cắt bằng kim loại dài 16cm, lưỡi dài 3,5cm, cán bằng kim loại bọc nhựa cao su màu cam-đen dài 12,5cm. Đây là công cụ bị cáo để dùng vào việc phạm tội, đã cũ, không còn sử dụng được, nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Các vấn đề khác: đối với thiệt hại về tài sản do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho bị hại Nguyễn Ngọc M. Ông M không yêu cầu bị cáo bồi thường vì thiệt hại không đáng kể, nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Phạm Văn Huy phạm tội “Trộm cắp tài sản” .

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 15, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 57 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: bị cáo Phạm Văn H 09 (*chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 11/4/2023.

3. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kìm cắt bằng kim loại dài 16cm, lưỡi dài 3,5cm, cán bằng kim loại bọc nhựa cao su màu cam-đen dài 12,5cm (*Tình trạng vật chứng trên như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện V Đ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện V Đ ngày 08/6/2023*).

4. Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Phạm Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại Nguyễn Ngọc M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại
- VKSND huyện V Đ;
- TAND tỉnh Q.Ninh
- VKSND tỉnh Q.Ninh;
- CQ.CSĐT. CA huyện V Đ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- *Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;*
- *CC THADS huyện V Đ;*
- *CQ. THAHS CA.H.V Đ.*
- *Sở Tư pháp tỉnh Q.Ninh*
- *Lưu hồ sơ.*

Đoàn Hồng Thắng